

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ H
TỈNH HÀ GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 45/2024/HS-ST
Ngày 08-11-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ H, TỈNH HÀ GIANG

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Thanh B

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hoàng Ngọc Sông

Bà Khuất Thị Thanh

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Tổng Thị Nghĩa- Thư ký Tòa án nhân dân thành phố H, tỉnh Hà Giang.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố H tỉnh Hà Giang tham gia phiên tòa:** Bà Bùi Thị Thanh Hoa - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 11 năm 2024, tại điểm cầu trung tâm: Phòng xử án Hình sự Tòa án nhân dân thành phố H, tỉnh Hà Giang, điểm cầu thành phần: Nhà tạm giữ Công an thành phố H. Tòa án nhân dân thành phố H, tỉnh Hà Giang xét xử trực tuyến công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 44/2024/TLST-HS ngày 01 tháng 10 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 43/2024/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 10 năm 2024, đối với bị cáo:

- **VƯƠNG V Y**, sinh ngày 10/11/1976, tại huyện V, tỉnh Hà Giang; nơi cư trú: Thôn T, xã T, huyện V, tỉnh Hà Giang; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 06/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vương Văn T (đã chết) và bà Lương Thị C; có vợ là Nguyễn Phương H (Đã ly hôn); có 01 con sinh năm 2008; tiền án: Không, tiền sự: Ngày 01/12/2016 bị Công an tỉnh Tuyên Quang xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền về hành vi Đánh bạc (Chưa được xóa tiền sự); bị cáo bị bắt, tạm giữ ngày 29/6/2024, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố H. Có mặt.

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Ông Nguyễn Đức B, sinh năm 1965; địa chỉ: Tổ 07, phường Trần Phú, thành phố H, tỉnh Hà Giang. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 21 giờ 30 phút ngày 29/6/2024, tại trục đường L thuộc tổ 1, phường N, thành phố H, tỉnh Hà Giang. Tổ công tác Phòng PC04 Công an tỉnh Hà Giang, phát hiện, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với bị cáo Vương V Y đang có hành vi tàng trữ trái phép 02 gói giấy nhiều màu sắc bên trong chứa ma túy loại Heroine. Đến 23 giờ 30 phút cùng ngày, tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của bị cáo Vương V Y tại tổ 4, phường Minh Khai, thành phố H, thu giữ 01 gói giấy nhiều màu sắc bên trong chứa ma túy loại Heroine. Tổng khối lượng ma túy bị cáo Vương V Y tàng trữ thu giữ được là 0,763g (*không thấy bảy trăm sáu mươi ba gam*), mục đích bị cáo Vương V Y tàng trữ ma túy để sử dụng.

Quá trình điều tra, và tại phiên tòa bị cáo khai nhận: Khoảng hơn 09 giờ 00 phút ngày 27/6/2024, bị cáo điều khiển xe mô tô nhãn hiệu HONDA, số loại WAVE RS màu sơn đỏ, đen, biển kiểm soát: 29D1-532.16 (*xe mượn của ông Nguyễn Đức B*), đi từ phòng trọ của bị cáo tại tổ 4, phường Minh Khai, thành phố H để đi ăn sáng. Khi về đến khu vực Quảng trường 26/3 thuộc tổ 8, phường Nguyễn Trãi, thành phố H, bị cáo gặp một người đàn ông tên Chiến (*không rõ nhân thân, lai lịch, là lái xe đầu kéo thuê cùng nhau*), Chiến hỏi bị cáo “*Có lấy ma túy không*”, bị cáo trả lời: “*Có*”, cả hai thống nhất khoảng 12 giờ trưa sẽ gặp nhau tại Quảng trường 26/3 để giao ma túy. Đến hơn 12 giờ cùng ngày, bị cáo một mình điều khiển xe mô tô đến điểm hẹn gặp Chiến, Chiến lấy trong túi quần bên phải đang mặc hai gói giấy màu trắng đưa cho bị cáo, biết là ma túy (*Heroine*) nên bị cáo không mở kiểm tra mà lấy số tiền 950.000 đồng (*Chín trăm năm mươi nghìn đồng*) trong ví ra đưa cho Chiến. Bị cáo cầm hai gói ma túy vừa mua được về phòng thuê trọ của mình, lấy ra một gói ma túy (*Heroine*) sử dụng một phần, số còn lại bị cáo chia thành hai gói nhỏ quấn vào trong tờ giấy (*loại giấy lịch*) rồi cất trong tủ quần áo, gói ma túy còn lại bị cáo cho vào chiếc khẩu trang màu trắng (*loại khẩu trang dùng một lần*) gói lại cất vào trong túi áo Vest treo ở phòng ngủ. Đến khoảng 20 giờ ngày 29/6/2024, bị cáo một mình điều khiển xe mô tô đi từ phòng trọ đến Trung tâm thương mại VinCom Hà Giang thuộc tổ 13, phường Trần Phú, thành phố H để chơi, bị cáo có mang theo 02 (*hai*) gói ma túy (*Heroine*) mục đích để sử dụng. Khi bị cáo đi đến trục đường Lý Thường Kiệt thuộc tổ 1, phường Ngọc Hà, thành phố H thì bị Tổ công tác Phòng PC04 Công an tỉnh Hà Giang kiểm tra, phát hiện, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ vật chứng có liên quan. Khi Công an tỉnh Hà Giang tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của bị cáo tại tổ 4, phường Minh Khai, thành phố H, có thu giữ một gói ma túy Heroine do bị cáo cất giấu ở túi áo khoác.

Kết quả xét nghiệm chất ma túy ngày 30/6/2024, xác định Vương V Y dương tính với ma túy loại MOP.

Ngày 30/6/2024, tại phòng PC04 Công an tỉnh Hà Giang tiến hành mở niêm phong cân xác định khối lượng chất màu trắng dạng cục và dạng bột có trong các gói giấy nhiều màu sắc thu giữ của Vương V Y có tổng khối lượng là 0,763 gam, ký hiệu là A1, A2, A3 gửi giám định.

Tại Bản kết luận giám định số: 248/KL-KTHS, ngày 05/7/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Giang, kết luận: 03 mẫu vật gửi giám định ký

hiệu A1, A2, A3 đều là ma túy, loại Heroine có tổng khối lượng là 0,763g (*không thấy bảy trăm sáu mươi ba gam*). Heroine nằm trong danh mục I, mục IA, số thứ tự 9, Nghị định số 57/2022/NĐ-CP, ngày 25/8/2022 của Chính phủ.

* Vật chứng vụ án:

- Số vật chứng thu giữ khi bắt quả tang: 02 gói giấy nhiều màu sắc, bên trong từng gói đều có chứa chất bột màu trắng được niêm phong ghi “tang vật thu giữ quá trình bắt quả tang của Vương V Y, ngày 29/6/2024”; số tiền 95.000 đồng; 01 điện thoại di động loại màn hình cảm ứng, màu đen, mặt sau có chữ VsMART (*Đã qua sử dụng*); 01 xe mô tô, nhãn hiệu HONDA, số loại WARE RS, màu đỏ, đen biển số 29D1 -532.16, kèm 01 chìa khóa xe (*đã qua sử dụng*).

- Vật chứng thu giữ khi khám xét chỗ ở của Vương V Y: 01 Khẩu trang màu trắng cuộn tròn buộc dây cố định bằng giấy màu trắng bên trong có 01 gói giấy nhiều màu sắc, bên trong gói giấy có chứa chất bột màu trắng dạng cục được niêm phong ghi “tang vật thu giữ của Vương V Y khi khám xét chỗ ở ngày 29/6/2024”

* Vật chứng còn lại sau quá trình điều tra và được chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự thành phố H để quản lý theo quy định của pháp luật gồm:

- 01 (một) phong bì niêm phong kín, mặt trước ghi “*Mẫu vật hoàn lại sau giám định ký hiệu A1, A2, A3*”; mặt sau có 02 hình dấu tròn của Phòng kỹ thuật hình sự và chữ viết, chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong.

- 01 (một) phong bì niêm phong kín, mặt trước ghi “*Vỏ bao gói sau giám định*”; mặt sau có 02 hình dấu tròn của Phòng kỹ thuật hình sự và chữ viết, chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong.

- 01 (một) điện thoại di động màn hình cảm ứng, màu đen, mặt sau có chữ VsMART (*đã qua sử dụng*).

- 01 (một) phong bì màu nâu chứa vỏ bao gói sau cân tịnh bao gồm: 02 chiếc phong bì niêm phong cũ; 01 khẩu trang cũ màu trắng; 05 mảnh giấy nhỏ nhiều màu sắc.

Tại bản Cáo trạng số 45/CT-VKSTPHG ngày 30/9/2024, Viện kiểm sát nhân dân thành phố H, truy tố bị cáo Vương V Y về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Vương V Y đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố H, tỉnh Hà Giang giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Vương V Y. Sau khi đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử:

1. Tuyên bố bị cáo Vương V Y phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

2. Về hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38; Điều 50 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Vương V Y từ 26 tháng đến 32 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 29/6/2024.

3. Hình phạt bổ sung: Không đề nghị áp dụng.

4. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS xử lý theo quy định pháp luật.

5. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện Kiểm sát.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo nhận thấy hành vi của mình đã vi phạm pháp luật, mong HĐXX xem xét cho bị cáo được hưởng sự khoan hồng của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên đều được thực hiện theo đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của pháp luật, không có khiếu nại, tố cáo, do đó hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có đơn xin xét xử vắng mặt. Căn cứ vào Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án theo quy định của pháp luật.

[3]. Căn cứ định tội, định khung hình phạt: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo khai báo thành khẩn. Lời khai nhận tội của bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Vào hồi 21 giờ 30 phút ngày 29/6/2024, tại trục đường Lý Thường Kiệt thuộc tổ 01, phường Ngọc Hà, thành phố H, tỉnh Hà Giang, bị cáo Vương V Y đã có hành vi tàng trữ trái phép 02 gói giấy nhiều màu sắc bên trong chứa ma túy loại Heroin thì bị tổ công tác Phòng PC04 Công an tỉnh Hà Giang phát hiện, bắt quả tang cùng vật chứng. Đến 23 giờ 30 phút cùng ngày, tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của bị cáo Vương V Y tại tổ 4, phường Minh Khai, thành phố H, thu giữ 01 gói giấy nhiều màu sắc bên trong chứa ma túy loại Heroine. Tổng khối lượng ma túy bị cáo Vương V Y tàng trữ là 0,763g (*không phải bảy trăm sáu mươi ba gam*) với mục đích để sử dụng.

[4]. Như vậy, hành vi của bị cáo Vương V Y thực hiện đã đủ yếu tố cấu thành tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[5]. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân thành phố H truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Mức hình phạt đề nghị là phù hợp với hành vi phạm tội của các bị cáo.

[6]. Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo thấy rằng: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội và pháp luật xã hội chủ nghĩa. Ma túy là loại độc dược có tính gây nghiện cao, hủy hoại sức khỏe con người, là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác nên Nhà nước nghiêm cấm các hoạt động sản xuất, tàng trữ, mua bán, vận chuyển, chiếm đoạt, sử dụng các chất ma túy. Bản thân bị cáo là người có đầy đủ năng lực hành vi, năng lực pháp luật, nhận thức rõ tác hại của ma túy và hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý phạm tội. Bị cáo khai nhận đã sử dụng ma túy từ năm 2011 đến nay, nhưng chưa thực hiện việc cai nghiện, có một tiền sự chưa được xóa. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm minh, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để giáo dục, cải tạo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[7]. Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[8]. Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[9]. Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là lao động tự do không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[10] Về xử lý vật chứng: 01 (một) phong bì niêm phong kín, mặt trước ghi “*Mẫu vật hoàn lại sau giám định ký hiệu A1, A2, A3*”; mặt sau có 02 hình dấu tròn của Phòng kỹ thuật hình sự và chữ viết, chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong. 01 (một) phong bì niêm phong kín, mặt trước ghi “*Vỏ bao gói sau giám định*”; mặt sau 02 hình dấu tròn của Phòng kỹ thuật hình sự và chữ viết, chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong. 01 (một) phong bì màu nâu chứa vỏ bao gói sau cân tịnh bao gồm: 02 chiếc phong bì niêm phong cũ; 01 khẩu trang cũ màu trắng; 05 mảnh giấy nhỏ nhiều màu sắc. Xét thấy, vật chứng trên là vật chứng của vụ án, nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành và không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[11]. Đối với 01 (một) điện thoại di động màn hình cảm ứng, màu đen, mặt sau có chữ VsMART (*đã qua sử dụng*). Quá trình điều tra và tại phiên tòa, xác định được chiếc điện thoại trên là tài sản hợp pháp của bị cáo, không liên quan đến hành vi phạm tội, nên trả lại cho bị cáo nhưng tạm giữ để bảo đảm thi hành án.

[12]. Ngoài hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy, bị cáo Y có kết quả xét nghiệm dương tính với Heroine, ngày 16/9/2024 Công an thành phố H ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt cảnh cáo đối với Y về hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy theo quy định tại Điều 23 Nghị định 144/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ. Xét việc xử lý của Cơ quan Cảnh sát Điều tra công an thành phố H là phù hợp, nên chấp nhận.

[13]. Đối với người đàn ông tên Chiến bán ma túy cho bị cáo Y vào ngày 27/6/2024 tại khu vực Quảng trường 26/3 thuộc tổ 8, phường Nguyễn Trãi, thành phố H. Hiện chưa xác định được nhân thân, lai lịch, Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, làm rõ nếu đủ căn cứ sẽ xử lý theo quy định của pháp luật là phù hợp.

[14]. Đối với số tiền 95.000đ (*Chín mươi năm nghìn*) thu giữ của bị cáo ngày 29/6/2024. Quá trình điều tra xác định số tiền trên là tiền sinh hoạt hàng ngày của bị cáo, không liên quan đến hành vi phạm tội nên ngày 30/6/2024 Cơ quan điều tra Công an Tỉnh Hà Giang ra Quyết định xử lý tài sản đồ vật tài liệu số 136/QĐ-CSMT bằng hình thức trả lại cho bị cáo số tiền 95.000 đồng là phù hợp.

[15]. Đối với chiếc xe mô tô, nhãn hiệu HONDA, số loại WAVE RS màu đỏ, đen, biển số 29D -532.16 (*kèm 01 chìa khóa xe*) mà bị cáo sử dụng đi mua ma túy ngày 27/6/2024. Quá trình điều tra xác định chiếc xe trên do bị cáo mượn của ông Nguyễn Đức B (*thường trú: Tổ 7, phường Trần Phú, thành phố H, bạn của Y*) làm phương tiện đi lại hàng ngày. Khi bị cáo sử dụng xe máy của ông B đi mua ma túy, ông B không biết. Do đó, Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe trên cho ông B là đúng quy định của pháp luật, nên chấp nhận.

[16]. Về án phí: Bị cáo Vương V Y phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[17]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38, Điều 50; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự; Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106; khoản 2, điều 136; Điều 331, Điều 333 và Điều 337 của Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Vương V Y phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Vương V Y 30 (*Ba mươi*) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 29/6/2024.

3. Hình phạt bổ sung: Không.

4. Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (*một*) phong bì niêm phong kín, mặt trước ghi "*Mẫu vật hoàn lại sau giám định ký hiệu A1, A2, A3*"; mặt sau có 02 hình dấu tròn của Phòng kỹ thuật hình sự và chữ viết, chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong. 01 (*một*) phong bì niêm phong kín, mặt trước ghi "*Vỏ bao gói sau giám định*"; mặt sau 02 hình dấu tròn của Phòng kỹ thuật hình sự và chữ viết, chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong. 01 (*một*) phong bì màu nâu chứa vỏ bao

gói sau cân tịnh bao gồm: 02 chiếc phong bì niêm phong cũ; 01 khẩu trang cũ màu trắng; 05 mảnh giấy nhỏ nhiều màu sắc.

- Trả lại cho bị cáo: 01 (một) điện thoại di động màn hình cảm ứng, màu đen, mặt sau có chữ VsMART (đã qua sử dụng), nhưng tạm giữ lại để đảm bảo Thi hành án phí.

Vật chứng được bàn giao giữa Công an thành phố H và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố H như biên bản bàn giao vật chứng ngày 02/10/2024.

5. Về án phí: Bị cáo Vương V Y phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Án xử công khai báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 của Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Giang;
- VKSND tỉnh Hà Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh Hà Giang;
- VKSND TP. H;
- Công an TP. H;
- Nhà tạm giữ CA TP. H;
- CQ THAHS CATP. H
- Chi cục THADS TP. H;
- Bị cáo, người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ HS-BP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Thanh B

